**TUẦN 18**

**Thứ hai ngày 6 tháng 1 năm 2025**

**Sáng SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc đúng từ, câu, đoạn, bài theo yêu cầu.

- Bước đầu biết đọc diễn cảm các bài văn miêu tả, câu chuyện, bài thơ với ngữ điệu phù hợp.

- Tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng/phút. Biết nghỉ hơi ở chõ có dấu câu hoặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài đọc (nhận biết được chi tiết và nội dung chính, nội dung hàm ẩn của văn bản và những suy luận đơn giản), tìm được ý chính của từng đoạn văn, hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản dựa vào gợi ý.

- Nhận biết được các từ ngữ miêu tả điệu bộ, hành động của nhân vật, nhận biết đc các trình tự của sự việc dựa vào hướng dẫn hoặc gợi ý.

- Miêu tả, nhận xét được về hình dáng, điệu bộ, hành động của nhân vật qua hình ảnh, tranh minh họa.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Làm được các bài tập tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Đọc đoạn 1 của bài Cây bút thần và trả lời câu hỏi 1?  + Câu 2: Đọc đoạn 2,3 của bài Cây bút thần và trả lời câu hỏi 2?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Đọc bài và TLCH.  + Đọc bài và TLCH.  - HS lắng nghe. |
| **2. Ôn tập (Tiết 1)**  **-** Mục tiêu:  + Đọc đúng từ, câu, đoạn, bài theo yêu cầu.  + Bước đầu biết đọc diễn cảm các bài văn miêu tả, câu chuyện, bài thơ với ngữ điệu phù hợp.  + Tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng/phút. Biết nghỉ hơi ở chõ có dấu câu hoặc chỗ ngắt nhịp thơ.  + Hiểu nội dung bài đọc (nhận biết được chi tiết và nội dung chính, nội dung hàm ẩn của văn bản và những suy luận đơn giản), tìm được ý chính của từng đoạn văn, hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản dựa vào gợi ý.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc các bài đã học và nêu cảm nghĩ về nhân vật em thích.**  **Bài tập 1,2**  - GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm.  + Dựa vào tranh minh họa đã bị che khuất một vài chi tiết, từng em nói tên bài đọc, cả nhóm nhận xét.  + Từng em bốc thăm và đọc 1 bài. Đọc xong nêu cảm nghĩ về một nhân vật yêu thích trong bài.  - GV theo dõi, giúp đỡ, đưa ra đánh giá, nhận xét. | - HS chia nhóm, luyện đọc nhóm theo yêu cầu của GV.  + Lần lượt từng em nói tên các bài đọc  + Cả nhóm nhận xét, góp ý.  + Nhóm trưởng cho các bạn lần lượt bốc thăm đọc 1 bài nêu cảm nghĩ về một nhân vật yêu thích trong bài.  + Cả nhóm nhận xét, góp ý. |
| **3. Ôn tập (Tiết 2)**  - Mục tiêu:  + Nhận biết được các từ ngữ miêu tả điệu bộ, hành động của nhân vật, nhận biết đc các trình tự của sự việc dựa vào hướng dẫn hoặc gợi ý.  + Miêu tả, nhận xét được về hình dáng, điệu bộ, hành động của nhân vật qua hình ảnh, tranh minh họa.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **3.1. Hoạt động 2:**  **\* Bài tập 3:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - Tổ chức cho HS làm việc theo cập điền đáp án tìm được vào phiếu học tập.  - Yêu cầu HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV treo bảng đáp án, yêu cầu HS đối chiếu, nhận xét.    - GV khen ngợi các HS làm tốt và động viên những HS có nhiều cố gắng.  **\* Bài tập 4**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - Tổ chức cho HS làm việc theo cập ghi đáp án tìm được vào giấy.  - GV treo bảng đáp án, yêu cầu HS đối chiếu, nhận xét.    - GV khen ngợi các HS làm tốt và động viên những HS có nhiều cố gắng.  **\* Bài tập 5**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - Phân tích đề bài và mời 1 HS làm mẫu câu a.  a. *Ngọn tháp* **cao vút.**  + Dựa vào đáp án câu a, GV hướng dẫn HS thêm về cách làm phương án loại trừ.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - Yêu cầu HS chia sẻ bài làm.  + Đáp án:  a. *Ngọn tháp* ***cao vút.***  b. *Ánh nắng* ***vàng rực*** *trên sân trường.*  c. *Rừng* ***im ắng****, chỉ có tiếng suối* ***róc rách****.*  d. *Lên lớp 3, bạn nào cũng* ***tự tin*** *hơn.*  - GV và HS nhận xét làm bài của cả lớp va đưa ra những lưu ý dựa trên kết quả chung.  **\* Bài tập 6:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - Hướng dẫn và yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV theo dõi, hỗ trợ  - Yêu cầu HS chia sẻ bài làm trong nhóm.  - Yêu cầu 1-2 HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi các HS làm tốt và động viên những HS có nhiều cố gắng. | - 2 HS đọc đề bài và các câu ca dao trong BT3.  - HS thảo luận nhóm đôi làm bài.  + Từng em đọc kĩ câu ca dao, tìm từ ngữ theo yêu cầu, ghi ra phiếu các từ ngữ em tìm được.  + Trao đổi kết quả tìm được theo cặp.  - Đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.  - Đối chiếu với kết quả của mình và đưa ra nhận xét.  - Theo dõi.  - 2 HS đọc đề bài và các câu ca dao trong BT3.  - HS thảo luận nhóm đôi làm bài.  + Từng em đọc kĩ câu ca dao, tìm từ ngữ theo yêu cầu, ghi ra giấy các từ ngữ em tìm được.  + Trao đổi kết quả tìm được theo cặp.  - Đối chiếu với kết quả của mình và đưa ra nhận xét.  - Theo dõi.  - 2 HS đọc  - 1 HS làm câu a, cả lớp theo dõi.  - Theo dõi.  - HS làm bài cá nhân.  - Một số em chia sẻ bài làm.  - HS nhận xét, góp ý.  - Theo dõi  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS viết bài vào vở.  - Chia sẻ bài làm trong nhóm.  + Cả nhóm nhận xét, góp ý.  - HS chia sẻ trước lớp.  - Lắng nghe. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Tổ chức cho HS chơi trò chơi tìm sự vật và đặc điểm có trong lớp học.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tham gia chơi |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 42: ÔN TẬP BIỂU THỨC SỐ (T2) – Trang 117**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** Tính được giá trị của biểu thức [có hai dấu phép tính có](https://blogtailieu.com/) [và không có dấu ngoặc.](https://blogtailieu.com/)

[-](https://blogtailieu.com/) Giải được bài toán thực tế bẳng hai p[hép tính nhân, chia trong](https://blogtailieu.com/) [phạm vi 1 000.](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực tư duy, lập luận và rèn kĩ năng tín[h giá trị của biểu thức.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + GV trình chiếu bài tính giá trị của biểu thức  + HS chọn kết quả đúng  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS nêu cách thực hiện  + HS nêu cách tính  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + [Củng cố, rèn kĩ năn](https://blogtailieu.com/)g tính giá trị của biểu thức có hai dấu [phép tính và có dấu ngoặc.](https://blogtailieu.com/)  + [Củng cố, rèn kĩ](https://blogtailieu.com/) năng tính giá trị của biểu thức có h[ai dấu phép tính, có dấu](https://blogtailieu.com/) [ngoặc và rèn kĩ năng tín](https://blogtailieu.com/)h nhẩm.  + [Củng cố cách tín](https://blogtailieu.com/)h giá trị của biểu thức chỉ có phép c[ộng, trừ hoặc phép nhân,](https://blogtailieu.com/)  [chia và có thể vận dụng](https://blogtailieu.com/) tính chất kết hợp của phép cộng, ph[ép nhân.](https://blogtailieu.com/)  + [Củng cố cách giả](https://blogtailieu.com/)i và trình bày bài giải bài toán thực tế [liên quan đến phép chia.](https://blogtailieu.com/)  + [Phát triển năng l](https://blogtailieu.com/)ực tư duy, lập luận và rèn kĩ năng tin[h giá trị của biểu thức.](https://blogtailieu.com/)  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. Tính giá trị của biểu thức.**  - GV cho HS nêu yêu cầu của bài.  - GV nhắc lại cách thực hiện phép tính cho HS.  - HS chữa bài trước lớp.  [Khi chữa bài, GV lưu](https://blogtailieu.com/) ý HS cách trình bày.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Chọn số là giá trị của mỗi biểu thức dưới đây.**  - GV yêu cầu HS nêu cách tính một số biểu thức, [đặc biệt là các trường](https://blogtailieu.com/) [hợp có thế tính nhầm](https://blogtailieu.com/). Chẳng hạn: (33 + 67): 2 có thể nhẩm ngay được kết quả là 50 (33 cộng 67 bằng 100, 100 chia 2 bằng 50).  - HS nêu kết quả trước lớp.  - GV và HS nhận xét và bổ sung.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Tính giá trị của biểu thức**  - GV và HS chữa bài cho HS. [GV có thể hướ](https://blogtailieu.com/)ng [dẫn HS cách làm dễ](https://blogtailieu.com/) hơn dựa vào tính chất kết hợp của p[hép cộng và phép nhân.](https://blogtailieu.com/)  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Giải bài toán**  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Phải làm phép tính gì?  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5. Đố em?** *(* [*Đây*](https://blogtailieu.com/)[*là bài tập “nâng cao” dà*](https://blogtailieu.com/)*nh cho HS khá, giỏi, do đó khòng yê*[*u cầu tất cả HS làm bài này.*](https://blogtailieu.com/)*)*  - GV yêu cầu HS tìm hiểu đề bài rồi suy nghĩ c[ách làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV có thể giải thích cho HS hiểu yêu cầu của bài: Thay d[ấu “?” bằng dấu phép tính](https://blogtailieu.com/) [sao cho giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức đó bé nhất. Để biểu [thức có giá trị bé nhất thì](https://blogtailieu.com/) [biểu thức trong dấu](https://blogtailieu.com/) ngoặc phải có giá trị bé nhất. Biểu th[ức trong dấu ngoặc có hai](https://blogtailieu.com/) số 6 nên dấu “?” phải là dấu để biếu thức trong dấu n[goặc có giá trị bé nhất là 0.](https://blogtailieu.com/)  - GV nhận xét tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS nêu cách tính giá trị của biểu thức (Thực hiện tính trong ngoặc trước)  - HS làm vào vở.  - Nhóm đôi đổi vở, kiểm tra bài.  a. 45 + (62 + 38 ) = 45 + 100 = 145  b. 182 – ( 96 – 54) = 182 – 45 = 137  c. 64 : ( 4 x 2 ) = 64 : 8 = 8  d. 7 x ( 48 : 6 ) = 7 x 8 = 56  - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS làm vào vở  - HS đổi vở, kiểm tra, [chữa bài cho nhau](https://blogtailieu.com/).  - HS nhận xét bài làm của bạn.  Đáp án: A = 40, B = 50, C = 210, D =100  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS làm vào vở  - 2 HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.  Đáp án:   1. [27 + 34 + 66 = 127](https://blogtailieu.com/)   b)7 x 5 x 2 [= 35 x 2](https://blogtailieu.com/) = 70  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  + 288 bánh xe vào các hộp. Mỗi hộp 4 bánh xe.Mỗi thùng 8 hộp.  + Đóng được bao nhiêu thùng bánh xe?  + Thực hiện phép chia và chia   * HS làm bài vào vở. * 1HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.   Bài giải  [*N*](https://blogtailieu.com/)*gười ta đóng được số hộp bánh xe l*[*à:*](https://blogtailieu.com/) *288 : 4 = 72 (hộp)*  [*N*](https://blogtailieu.com/)*gười ta đóng được số thùng bánh xe* [*là:*](https://blogtailieu.com/) *72 : 8 = 9 (thùng)*  *Đáp số: 9 thùng bánh xe.*  - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu kết quả trước lớp  6 x ( 6 – 6 ) = 0 |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết cách tính được giá trị của biểu thức [có hai dấu phép tính có](https://blogtailieu.com/) [và không có dấu ngoặc.](https://blogtailieu.com/) Giải được bài toán thực tế bẳng hai p[hép tính nhân, chia trong](https://blogtailieu.com/) [phạm vi 1 000.](https://blogtailieu.com/)  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**Thứ ba ngày 7 tháng 1 năm 2025**

**Sáng**

**ĐẠO ĐỨC**

**CHỦ ĐỀ 1: TÍCH CỰC HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ**

**Bài 06: EM TÍCH CỰC HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ (T1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. **Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Nêu được một số biểu hiện của tích cực hoàn thành nhiệm vụ.

- Biết vì sao phải tích cực hoàn thành nhiệm vụ.

- Hoàn thành nhiệm vụ đúng kế hoạch, có chất lượng.

- Nhắc nhở bạn bè tích cực hoàn thành nhiệm vụ

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết để hoàn thành nhiệm vụ thì phải làm như thế nào

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tự tìm hiểu các nhiệm vụ phải làm

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, trao đổi, trình bày trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Có cảm xúc tự hào khi hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ quan sát mọi người làm để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  -Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  -Giúp khơi gợi cảm xúc đạo đức, khai thác kinh nghiệm với các chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực kĩ năng sống để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS nghe bài hát Hổng dám đâu?  ? Hãy kể ra các lý do bạn nhỏ trong bài hát từ chối lời mời của các bạn?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe  + HS trả lời  + HS nào kể được nhiều nhất thì được nhận phần thưởng.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá:**  **-** Mục tiêu: HS nêu được thế nào là tích cực hoàn thành nhiệm vụ, nhận biết được vì sao phải tích cực hoàn thành nhiệm vụ.  - Kể chuyện nối tiếc của Hiểu theo tranh và thảo luận cùng bạn.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi. Sự nuói tiếc của Hiếu (Làm việc chung cả lớp)**  -Phương pháp kể chuyện ( chính), phương pháp thảo luận nhóm ( bổ trợ)  -GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi  -GV giới thiệu 6 tranh yêu cầu hóm quan sát tranh thảo luận kể lại câu chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi  ? Điều gì xảy ra khi Hiểu không chuẩn bị bài  ? Theo em, để hoàn thành nhiệm vụ Hiểu phải làm gì?  ? Vì sao phải hoàn thành nhiệm vụ  -GV cho thời gian HS làm việc theo nhóm và quan sát, hướng dẫn, gợi mở thêm cho HS ( nếu cần)  -GV mời một số nhóm kể lại câu chuyện và trình bày câu trả lời. GV có thể yêu cầu các nhóm khác nhận xét, góp ý, bổ sung để hoàn chỉnh câu chuyện và câu trả lời  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương, sửa sai (nếu có) | - 1 HS nêu yêu cầu.  - cả lớp cùng quan sát tranh và đọc nội dung câu chuyện qua tranh  - HS trả lời  - Hiểu đến lớp đã không làm được bài mà cô giáo yêu cầu  - Hiểu quyết tâm dậy sớm hơn, tù chối lời mời đi đá bóng cùng bạn vì vẫn chưa chuẩn bị bài cho ngày mai; buổi tối Hiểu không nên thức khuya để xem phim mà nên dành thời gian để chuẩn bị cho ngày mai tới lớp.  - 3-5 HS trình bày  - HS khác nhận xét, bổ sung.  + HS lắng nghe, rút kinh nghiêm.  - Các nhóm khác khác nhận xét, bổ sung. |
| **3. Luyện tập**  - Mục tiêu:  -HS nhận biết được biểu hiện của tích cực hoàn thành nhiệm vụ và chưa tích cực hoàn thành nhiệm vụ đúng kế hoạch có chất lượng.  - HS nêu được các hành động thể hiện việc tích cực hay chưa tích cực hoàn thành nhiệm vụ đúng kế hoạch, có chất lượng của các bạn trong tranh.  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 2: Quan sát tranh thảo luận nhóm**  **(làm việc nhóm 4).**  Phương pháp quan sát  - GV giới thiệu 4 tranh yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:  - GV mời HS nêu yêu cầu.  ? Bạn nào trong tranh đã tích cực hay chưa tích cực hoàn thành nhiệm vụ đúng kế hoạch, có chất lượng  ? Vì sao phải tích cực hoàn thành nhiệm vụ  - GV nhận xét tuyên dương và kết luận | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  -HS quan sát và trả lời câu hỏi:  ( Thảo luận nhóm)  -Đại diện nhóm trả lời câu hỏi  HS trả lời câu hỏi: Tranh 1,3 hoàn thành tích cực.  -Chưa hoàn thành tích cực : 2,4 |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố kiến thức về tích cực hoàn thành nhiệm vụ và chưa tích cực hoàn thành nhiệm vụ đúng kế hoạch có chất lượng.  + Vận dụng vào thực tiễn để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.  - Cách tiến hành: | | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng hình thức thi đua kể những việc mình tích hoàn thành nhiệm vụ được giao  ? Khi hoàn thành công việc được giao em có cảm giác gì.  ? Khi được giáo nhiệm vụ mà em chưa hoàn thành em cảm thấy thế nào  - Nhận xét, tuyên dương | + Lần lượt các hs trả lời  - HS lắng nghe,rút kinh nghiệm |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**Chiều**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**CHỦ ĐỀ: NGHỀ EM YÊU THÍCH**

**Sinh hoạt theo chủ đề: NGHỀ YÊU THÍCH CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận diện được những đức tính của bản thân liên quan đến nghề mình yêu thích.

- Tự tin đóng vai thể hiện được công việc đặc trưng và đức tính cần có của nghề yêu thích.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự tìm hiểu cách vẽ các bức tranh nói về nghề mình đã chọn để tham gia cùng với lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vẽ các bức tranh nói về nghề mình đã chọn

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về nghề mình yêu thích.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ nghề của bạn thích mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu về nghề mình yêu thích để giới thiệu với các bạn những ý tưởng phù hợp, sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mở bài hát “Lớn lên em sẽ làm gì?” để khởi động bài học.  + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS Chia sẻ với GV về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu: HS nêu được một số đức tính của bản thân liên quan đến nghề yêu thích.  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Chia sẻ những đức tính của em liên quan đến nghề yêu thích (làm việc chung cả lớp)**  **-** GV mời HS đọc yêu cầu.  - GV phát phát cho học sinh những ngôi sao đã chuẩn bị trước.  ? Trong nững đức tính cần có của nghề em yêu thích , em đac có các đức tính nào.  ? Những đức tính nào của nghề em yêu thích mà em chưa có.  ? Em muốn rèn luyện để có những đức tính đó không. Vì sao.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV chốt : Qua các hoạt động các em đã nhận ra được những đức tính mình có liên quan đến nghề nghiệp yêu thích. Các em hãy phát huy những đức tính tốt và rèn luyện để có thêm nhiều thêm nhiều đức tính phù hợp với nghề mình yêu thích nhé!  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS nhìn lại những đúc tính cần có của nghề yêu thích trên sơ đồ tư duy mình đã làm trong tiết trước.  -HS suy nghĩ và dán các ngôi sao vào vị trí những đức tính mà em có ở trên sơ đồ  - Một số HS chia sẻ trước lớp.  - HS trả lời  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Học sinh tự tin đóng vai thể hiện công việc đặc trưng và đức tính cần có của nghề yêu thích.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 2: Thực hành nghề em yêu thích**  Đóng vai thể hiện công việc đặc trưng và đức tính cần có của nghề mình yêu thích. ( Làm việc theo nhóm)  - GV Mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu học sinh đóng vai theo nhóm thể hiện công việc đặc trưng và các đức tính cần có của nghề mình yêu thích.  - Xác định nghề yêu thích mình sẽ đóng vai.  - Thảo luận để xây dựng kịch bản và phân công đóng vai;  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV mời 1 số hs chia sẻ cảm nghĩ của bản thân qua hoạt độn đóng vai.  - Gv khen ngợi những nhóm HS hoặc cá nhân đóng vai hay, có nội dung kịch bản hấp dẫn.  -GV tổ chức cho cả lớp cùng hát bài “ Bạn muốn làm nghề gì”  - GV chốt : Hoạt động đóng vai đã giúp các em đuọc trải nghiệm công việc đặc trưng và đức tính cần có của nghề yêu thích. Các em hãy tiếp tục khám phá bản thân và cố gắng rèn luyện mỗi ngày để có những đức tính của nghề mình yêu thích nhé!  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận và trình bày:  + Các nhóm thực hành đóng vai trước lớp.  -Các nhóm khác nhận xét đóng góp ý kiến về phần đóng vai của nhóm bạn.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nnoms 4, đưa ra những ý tưởng sáng tạo, pù hợp để đề xuất trang trí lớp.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nêu các em hãy tiếp tục khám phá bản thân và cố gắng rèn luyện mỗi ngày để có những đức tính của nghề mình yêu thích nhé!  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**Tự nhiên và xã hội**

**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**Bài 12: CÁC BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT VÀ**

**CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG (T4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Sử dụng được sơ đồ có sẵn để chỉ vị trí và nói được tên một số bộ phận của thực vật.

- Trình bày dược chức năng của các bộ phận cơ thể thực vật.

- So sánh được ( hình dạng, kích thước, màu sắc) rễ, thân, lá, hoa, quả của các thực vật khác nhau.

- Biết cách phân loại thực vật dựa vào một số tiêu chí như đặc điểm của thân ( cấu tạo thân, cách mọc của thân); đặc điểm của rễ ( rễ cọc, rễ chùm,...).

- Tìm ra được điểm chung về đặc điểm của thân (cấu tạo thân, cách mọc của thân); đặc điểm của rễ (rễ cọc, rễ chùm,...) để phân loại chúng.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm, sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội ngoại.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Nhanh tay, nhanh mắt” để khởi động bài học: GV chuẩn bị các giỏ đồ chứa lá và giỏ đồ chứa tên các loại lá. Trong thời gian 3 phút các nhóm thi ghép hình ảnh các loại lá đúng với tên gọi của chúng. Nhóm nào ghép đúng các loại lá nhất se giành chiến thắng.  - GV Nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS chơi trò chơi: “ Nhanh tay, nhanh mắt’  - Lắng nghe nhận xét, rút kinh nghiệm. |
| **2. Khám phá***:*  **- Mục tiêu:**  + Nhận biết được các bộ phận của hoa. So sánh về kích thước, màu sắc, mùi hương của một số hoa.  + So sánh về kích thước, màu sắc, mùi hương của một số hoa xung quanh nơi em sống.  + Nhận biết được các bộ phận của quả. So sánh về hình dạng, kích thước, màu sắc của các quả.  **- Cách tiến hành:** | |
| **Hoạt động 13. Tìm hiểu về đặc điểm của hoa.** (Làm việc cả lớp)  - GV yêu cầu HS quan sát tranh: Chỉ và nói tên các bộ phận của hoa bưởi?  - Yêu cầu HS tiếp tục quan sát các hình 2-5/SGK-69 và nêu nhận xét và so sánh về kích thước, màu sắc, mùi hương của các hoa trong nôi hình. (làm việc nhóm 2)  - Gọi đại diện các nhóm trình bày  - Nhân xét, rút kinh nghiệm.  - GV hỏi: Em có nhận xét gì về kích thước, màu sắc, mùi hương của các loài hoa trong mỗi hình?  *- GV chốt: Hoa thường có cuống hoa, đài hoa, cánh hoa, nhị hoa và nhụy hoa. Các loài hoa có màu sắc, mù hương...khác nhau.*  **Hoạt động 14. Tìm hiểu về đặc điểm của một số hoa ở nơi em sống.** (Làm việc nhóm 4)  - GV yêu cầu các nhóm đặt sản phẩm đã chuẩn bị trước về bộ sưa tập hoa.  - Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày sự giống nhau, khác nhau về, kích thước, màu sắc, mùi hương của một số loài hoa sưa tầm được trước lớp.  - Gv nhận xét, tuyên dương, rút kinh nghiệm cho các nhóm.  - Yêu cầu HS đọc mục kiến thức cốt lõi – SGK-69  **Hoạt động 15. Tìm hiểu về đặc điểm của quả.**  (Làm việc cả lớp)    - GV yêu cầu HS quan sát tranh: Chỉ và nói tên các bộ phận của quả đu đủ?  - Yêu cầu HS tiếp tục quan sát các hình 1-4/SGK-70 và nêu nhận xét và so sánh về hình dạng, kích thước, màu sắc của các quả trong các hình. (làm việc nhóm 2)  - Gọi đại diện các nhóm trình bày  - Nhân xét, rút kinh nghiệm.  - GV hỏi: Em có nhận xét gì về hình dạng, kích thước, màu sắc của các loại quả trong mỗi hình?  *- GV chốt: Quả thường có vỏ quả, thịt quả và hạt. Các loại quả có hình dạng, kích thước, màu sắc,...khác nhau.*  **Hoạt động 16. Tìm hiểu về đặc điểm của một số loại quả ở nơi em sống.** (Làm việc nhóm 4)  - GV yêu cầu các nhóm đặt sản phẩm đã chuẩn bị trước về bộ sưa tập các loại quả.  - Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày sự giống nhau, khác nhau so sánh về hình dạng, kích thước, màu sắc các loại quả sưa tầm được trước lớp.  - Gv nhận xét, tuyên dương, rút kinh nghiệm cho các nhóm.  - GV hỏi: Kể tên một số loại quả em đã từng ăn và so sánh hình dạng, độ lớn, màu sắc, mùi, vị của chúng?  - Yêu cầu HS đọc mục kiến thức cốt lõi – SGK-70 | - Một số học sinh trình bày: Hoa bưởi gồm: Cuống hoa, đài hoa, cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa.  - Lớp thảo luận nhóm 2, đưa ra kết quả trình bày.  - Đại diện một số nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Hình** | **Tên hoa** | **Kích thước** | **Màu sắc** | **Mùi hương** | | 1 | Hoa râm bụt | Lớn | Vàng | Không | | 2 | Hoa hồng | Trung bình | Đỏ | Thơm | | 3 | Hoa li | Lớn | Tím hồng | Thơn hắc | | 4 | Hoa sen | Lớn | Trắng | Thơm | | 5 | Hoa ban | Trung bình | Tím hồng nhạt | Không |   - HS nhận xét ý kiến các nhóm.  - HS trả lời  - Lớp lắng nghe.  - Các nhóm trưng bày sản phẩm.  - Đại diện các nhóm lên trình bày.  - Các nhóm lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS đọc: *Hoa thường có cuống hoa, đài hoa, cánh hoa, nhị hoa và nhụy hoa. Các loài hoa có màu sắc, mù hương...khác nhau.*  - Một số học sinh trình bày: Quả đu đủ gồm: Hạt, thịt quả, vỏ quả, cuống.  - Lớp thảo luận nhóm 2, đưa ra kết quả trình bày:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Hình** | **Tên quả** | **Hình dạng** | **Kích thước** | **Màu sắc** | | 1 | Quả đu đủ | Bầu dục | To | Vỏ vàng xanh... | | 2 | Quả dưa hấu | Tròn/ bầu dục | To | Vỏ xanh... | | 3 | Quả cam | Tròn | Trung bình | Vỏ xanh... | | 4 | Quả bơ | Thuôn hơi dài | Trung bình | Vỏ xanh... |   - Đại diện một số nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS nhận xét ý kiến các nhóm.  - HS trả lời  - Lớp lắng nghe.  - Các nhóm trưng bày sản phẩm.  - Đại diện các nhóm lên trình bày.  - Các nhóm lắng nghe, rút kinh nghiệm.  + HS nêu ý kiến cá nhân.  - HS đọc: *Quả thường có vỏ quả, thịt quả và hạt. Các loại quả có hình dạng, kích thước, màu sắc,...khác nhau..* |
| **3. Luyện tập.**  **- Mục tiêu:**  + Nhận biết được chức năng của hoa và quả.  + Giải thích được vì sao người ta cần lưu trữ hạt giống.  **- Cách tiến hành:** | |
| **Hoạt động 17. Tìm hiểu về chức năng của hoa, quả.** (Làm việc nhóm 2)  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  - Yêu cầu HS quan sát tranh 1-6/SGK/70: và mô tả quá trình từ hạt cà chu trở thành cây cà chua có quả chín:    **-** GV mời học sinh thảo luận nhóm 2, cùng trao đổi, và TLCH: Mô tả quá trình từ hạt cà chu trở thành cây cà chua có quả chín.  - Mời các nhóm trình bày.  ***- GV chốt:*** *Hoa là cơ quan sinh sản của cây. Hoa tạo thành quả và hạt. Khi gặp điều kiện thích hợp, hạt se mọc thành cây mới.*  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **Hoạt động 18. Tìm hiểu vì sao cần giữ lại hạt giống**. (Làm việc cả lớp)  - GV nêu câu hỏi chung cho cả lớp: Sau khi tìm hiểu về chức năng của hoa, hãy giải thích:  + Vì sao cần lưu trư lại hạt giống?  - GV nhận xét, tuyên dương (bổ sung).  - GV mời HS đọc mục kiến thức cốt lõi – SGK/70 | - 1 HS nêu yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm 2, cùng trao đổi và TLCH:  + Hình 1: Hạt cà chua được gieo xuống đất.  + Hình 2: Gặp đất ẩm,hạt cà chua nảy mầm thành cây cà chua non.  + Hình 3: Cây cà chua non đã lớn hơn, có ít lá.  + Hình 4: Cây cà chua lớn thành cây to và ra hoa.  + Hình 5: Cây cà chua có hoa và quả xanh.  + Hình 6: Cây cà chua có quả chín.  - Các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  + Hoa tạo ra quả và hạt. Hạt khi gặp điều kiện thuận lợi sẽ nảy mầm mọc thành cây mới. Vì thế, người ta phải giư lại hạt để làm giống gieo trồng vào mùa sau.  - 3-5 HS đọc mục kiến thức cốt lõi: *Hoa là cơ quan sinh sản của cây. Hoa tạo thành quả và hạt. Khi gặp điều kiện thích hợp, hạt se mọc thành cây mới.* |
| **4. Vận dụng.**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”: Gv chuẩn bị 2 giỏ đồ đựng hình ảnh các loài cây. Chia lớp thành 2 nhóm lớn thi ghép hình ảnh các loài cây đúng với loại quả của cây. Nhóm nào nhanh sẽ giành thắng cuộc.  - GV đánh giá, nhận xét trò chơi.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi: “Ai nhanh-Ai đúng”:  - Lớp lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 43: ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (T1) – Trang 118**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-**  [Nhận biết được góc](https://blogtailieu.com/) vuông, góc không vuông, trung điểm [của đoạn thẳng.](https://blogtailieu.com/)

-  [Nhận biết được khố](https://blogtailieu.com/)i lập phương, khối hộp chữ nhật, kh[ối trụ và các yếu tố: đỉnh,](https://blogtailieu.com/) [cạnh của khối hộp c](https://blogtailieu.com/)hữ nhật.

-  [Vẽ được hình tam gi](https://blogtailieu.com/)ác, hình chữ nhật, hình vuông trên g[iấy ô vuông.](https://blogtailieu.com/)

-  [Nhận biết được tâm,](https://blogtailieu.com/) bán kính, đường kính cùa hình tròn.

- [Phát triển năng lực tư duy trừu](https://blogtailieu.com/) [tượng, mô hình hoá](https://blogtailieu.com/), [năng lực tính](https://blogtailieu.com/) [toán, năng lực giải qu](https://blogtailieu.com/)yết vấn đề.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Quan sát hình, nêu tên từng hình  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Hình vuông, tam giác, hình chữ nhật, khối lập phương, hình trụ.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được góc vuông, góc [không vuông, trung điểm](https://blogtailieu.com/) [của đoạn thẳng.](https://blogtailieu.com/)  [+ Nhận b](https://blogtailieu.com/)iết được khối lập phương, khối hộp [chữ nhật, khối trụ và các](https://blogtailieu.com/) [yếu tố: đỉnh, cạnh của k](https://blogtailieu.com/)hối hộp chữ nhật; vẽ được hình tam [giác, hình chữ nhật, hình](https://blogtailieu.com/) [vuông trên giấy ô vuông](https://blogtailieu.com/).  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1.** [Củng cố biểu tượ](https://blogtailieu.com/)ng góc vuông, góc không vuông, tru[ng điểm của đoạn thẳng.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS nêu yêu cầu của bài rồi làm bài.  [- Câu a: GV hướ](https://blogtailieu.com/)ng dẫn HS nhận dạng góc vuông the[o từng đỉnh K và I.](https://blogtailieu.com/)  -  [Câu b: GV hư](https://blogtailieu.com/)ớng dẫn HS nhận dạng góc không v[uông theo từng cạnh AB,](https://blogtailieu.com/) [AK, AE.](https://blogtailieu.com/)  - [Câu c: Cách nhận biết trung điểm củ](https://blogtailieu.com/)a đoạn thẳng.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Vẽ hình theo mẫu**  -  [GV cho HS đọc yêu](https://blogtailieu.com/) cầu.  -  [GV hướng dẫn](https://blogtailieu.com/) HS chấm các đỉnh của hình cần vẽ rồi [nối các đỉnh theo hình mẫu.](https://blogtailieu.com/)  - GV và HS chữa bài.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: Nêu tên đường kính, bán kính**  -  [GV cho HS đọc yêu](https://blogtailieu.com/) cầu của bài rồi làm bài.  + [Câu a: GV](https://blogtailieu.com/) hướng dẫn HS xác định tâm của hình t[ròn rồi từ đó xác định bán](https://blogtailieu.com/) kính, đường kính của hình tròn.  + [Câu b: Hình đã cho](https://blogtailieu.com/) có dạng cột cờ. GV hướng [dẫn HS đếm số khối lập](https://blogtailieu.com/) [phương ở đế dưới cù](https://blogtailieu.com/)ng của cột cờ được 16 khối; số khối [trụ ở phần còn lại của cột](https://blogtailieu.com/) [cờ được 3 khối.](https://blogtailieu.com/)  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4.** [**Củng cố nhận d**](https://blogtailieu.com/)**ạng khối hộp chữ nhật và số đỉnh củ**[**a nó.**](https://blogtailieu.com/)  -  [GV yêu cầu HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/)  -  [GV hướng d](https://blogtailieu.com/)ẫn HS nhận biết những khối lập phươ[ng ở vị trí nào thì được sơn](https://blogtailieu.com/) [3 mặt từ đó tìm ra k](https://blogtailieu.com/)ết quả.  [*Lưu ý: Sau khi HS là*](https://blogtailieu.com/)*m xong bài, GV có thể khai thác thê*[*m bài toán, chẳng hạn: Có*](https://blogtailieu.com/)[*mấy khối lập phươn*](https://blogtailieu.com/)*g nhỏ được sơn 2 mặt?*  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu của bài rồi làm bài  - HS trả lời trước lớp  + [Có 4 góc](https://blogtailieu.com/) vuông đỉnh K; có 2 góc vuông đỉnh [I. Vậy hình đã cho có tất](https://blogtailieu.com/) [cả 6 góc vuông.](https://blogtailieu.com/)  + [Góc khôn](https://blogtailieu.com/)g vuông đỉnh A, cạnh AB, AK; góc k[hông vuông đỉnh A, cạnh](https://blogtailieu.com/) AK, AE; góc không vuông đỉnh A, cạnh AB, AE. Vậy có 3 [góc không vuông đỉnh A.](https://blogtailieu.com/)  + [Trung điểm củ](https://blogtailieu.com/)a đoạn thẳng AC là điểm K.  + Trung [điểm của đoạn thẳng ED](https://blogtailieu.com/) [là điểm I.](https://blogtailieu.com/)   * HS nêu yêu cầu của bài * HS làm vào vở * HS trao đổi bài để kiểm tra * HS nêu yêu cầu của bài * HS ghi câu trả lời vào vở * HS trao đổi bài để kiểm tra * [HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/) * HS nêu kết quả trước lớp   + [Các khối lập phương](https://blogtailieu.com/) ở các đình của khỗi hộp chữ nhật đ[ểu được sơn 3 mặt. Vậy có](https://blogtailieu.com/) [8 khối lập phương đ](https://blogtailieu.com/)ược sơn 3 mặt.  + [Các khối lập phươn](https://blogtailieu.com/)g còn lại đều được sơn 2 mặt. Vậy c[ó 4 khối lập phương được](https://blogtailieu.com/) sơn 2 mặt |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết số liền trước, số liều sau, đọc số, viết số...  + Bài toán:....  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**Thứ tư ngày 8 tháng 1 năm 2025**

**Sáng**

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 43: ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (T2) – Trang 119**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** Có biểu tượng và nhận biết đ[ược các đơn vị mm, ml, g,](https://blogtailieu.com/) [độ C; tính được độ dài](https://blogtailieu.com/) đường gấp khúc; xác định được cân nặng của một số đỗ vật có [đơn vị là g (gam) dựa v](https://blogtailieu.com/)ào cân hai đĩa;

- Ước lượng được số đo [của một số đồ vật có đơn](https://blogtailieu.com/) vị là mm, ml, g, độ C; thực hiện được phép cộng, trừ, nhâ[n, chia với số đo liên quan](https://blogtailieu.com/) [đến đơn vị mm, ml, g;](https://blogtailieu.com/) Giải được bài toán thực tế có hai phé[p tính liên quan đến số đo](https://blogtailieu.com/) [khối lượng.](https://blogtailieu.com/)

- [Phát triển năng lực tư duy trừu](https://blogtailieu.com/) [tượng, mô hình hoá](https://blogtailieu.com/), [năng lực tính](https://blogtailieu.com/) [toán, năng lực giải qu](https://blogtailieu.com/)yết vấn đề.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Đọc tên các đơn vị đo đã học  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + [Củng cố cách tín](https://blogtailieu.com/)h độ dài đường gấp khúc, xác định c[ân nặng của một số đó vật](https://blogtailieu.com/) [có đơn vị là g (gam) dự](https://blogtailieu.com/)a vào cân hai đĩa.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1a.Tính độ dài đường gấp khúc**  -  [GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài rồi làm bài.  [Câu a: HS có thể tính](https://blogtailieu.com/) tổng độ dài các đoạn thẳng cùa đư[ờng gấp khúc](https://blogtailieu.com/). Tuy nhiên, [GV có thể cho HS nh](https://blogtailieu.com/)ận xét ba đoạn thẳng của đường gấp [khúc đã cho cùng có độ](https://blogtailieu.com/) [dài là 28 mm. Do đó](https://blogtailieu.com/) dùng phép nhân để tính độ dài đườn[g gấp khúc này.](https://blogtailieu.com/)  [Câu b: GV hướ](https://blogtailieu.com/)ng dẫn HS quan sát cân để nhận ra [đĩa cân bên phải gồm quả](https://blogtailieu.com/) [bưởi và quả cân 100](https://blogtailieu.com/) g nặng bằng đĩa cân bên trái gồm ha[i quả cân 500 g.](https://blogtailieu.com/)  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Chọn số đo thích hợp**  -  [GV cho HS đọc yêu cầu của bài.](https://blogtailieu.com/)   * [GV trình chiếu câu hỏi, HS chọn đáp án đúng nhất.](https://blogtailieu.com/) * [GV và HS nhận xét bạn, chữa bài](https://blogtailieu.com/)   - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: Tính**  -  [GV cho HS đọc yêu](https://blogtailieu.com/) cầu của bài rồi làm bài.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS   * HS làm trên bảng lớp. * HS chữa bài và nhận xét * GV nhận xét tuyên dương.   **Bài 4. Giải bài toán**  -  [GV yêu cầu HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Phải làm phép tính gì?  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu của bài rồi làm bài vào vở.  - HS làm vào bảng nhóm, trình bày trước lớp.  *Bài giải*  *Độ dài đường gấp khúc ABCD là: 28 X 3 = 84 (mm)*  *Đáp số: 84 mm.*  + [*Vậy quả*](https://blogtailieu.com/)[*bưởi cân nặng là: 500*](https://blogtailieu.com/) *g + 500 g - 100 g = 900 g.*   * HS nêu yêu cầu của bài * HS làm vào vở * HS trao đổi bài để kiểm tra   [*Kết quả: a) Chọn A; b*](https://blogtailieu.com/)*) Chọn C; c) Chọn A; d) Chọn B*   * HS nêu yêu cầu của bài * HS làm bài vào vở * HS trao đổi bài để kiểm tra  1. *600mm, 500mm,280mm* 2. *805g, 1000g, 150g* 3. *656ml, 500ml,750ml*   - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  + 1 gói mì 80g, 1 hộp sữa 455g  + 3 gói mì và 1 hộp sữa nặng bao nhiêu kg?  + Thực hiện phép nhân và cộng   * HS làm bài vào vở. * 1HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.   *Bài giải*  *3 gói mì tôm cân nặng là:*  80 X 3 = 240 (g)  [*3 gó*](https://blogtailieu.com/)*i mì tôm và 1 hộp sữa cân nặng tất cả* [*là:*](https://blogtailieu.com/)  *240 + 455 = 695(g)*  *Đáp số: 695 g.* |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh có biểu tượng và nhận biết đ[ược các đơn vị mm, ml, g,](https://blogtailieu.com/) [độ C; tính được độ dài](https://blogtailieu.com/) đường gấp khúc; xác định được cân nặng của một số đồ vật có [đơn vị là g (gam) dựa v](https://blogtailieu.com/)ào cân hai đĩa; Ước lượng được số đo [của một số đồ vật có đơn](https://blogtailieu.com/) vị là mm, ml, g, độ C; thực hiện được phép cộng, trừ, nhâ[n, chia với số đo liên quan](https://blogtailieu.com/) [đến đơn vị mm, ml, g;](https://blogtailieu.com/)  + Bài toán:....  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng từ, câu, đoạn, bài theo yêu cầu.

- Nhận biết được các từ ngữ miêu tả điệu bộ, hành động của nhân vật, nhận biết đc các trình tự của sự việc dựa vào hướng dẫn hoặc gợi ý.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để ttrar lời câu hỏi trong bài.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Yêu cầu HS nêu lại tên các bài tập đọc đã học trong học kì 1  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |
| **2. Ôn tập***.*  - Mục tiêu:  + Đọc đúng từ, câu, đoạn, bài theo yêu cầu.  + Nhận biết được các từ ngữ miêu tả điệu bộ, hành động của nhân vật, nhận biết đc các trình tự của sự việc dựa vào hướng dẫn hoặc gợi ý.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1:**  **\* Bài tập 1: (làm việc nhóm)**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm  + GV theo dõi, giúp đỡ HS kịp thời và đưa ra đánh giá nhận xét.  **2.2. Hoạt động 2:**  **\* Bài tập 2: (làm việc cá nhân).**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả mình vừa tìm được theo nhóm đôi.  - Yêu cầu một số nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, đánh giá. Khen ngợi, động viên các em tìm đúng từ ngữ.  Đáp án: *Thích nhất, mừng ghê, xinh quá, yêu em tôi, vui, thích, náo nức, say mê, say sưa, chẳng bao giờ cách xa,...*  **2.3. Hoạt động 3:**  **\* Bài tập 3: (làm nhóm đôi)**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài  - Tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, đánh giá. Khen ngợi, động viên các em đọc đúng, đọc tốt. | - Thảo luận nhóm làm bài tập  + Từng em đọc khổ thơ, đọc đoạn thơ mình đã thuộc trong một bài đã học.  + Nhóm nhận xét, góp ý  - 2 HS đọc yêu cầu bài.  - Làm việc cá nhân: ghi các từ ngữ cần tìm vào giấy nháp.  - Chia sẻ với bạn bên cạnh (nhận xét, góp ý nếu cần)  - Một số HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, góp ý  - Lắng nghe  - 1 HS đọc yêu cầu bài  - HS đọc đoạn thơ mình thuộc với bạn bên cạnh và ngược lại.  - Một số HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét góp ý  - Lắng nghe |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I**

**PHẦN 1: ÔN TẬP (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Viết đúng bài chính tả và kĩ năng trình bày bài sạch đẹp.

+ Nhận biết được các từ ngữ miêu tả điệu bộ, hành động của nhân vật, lựa chọn đúng từ ngữ chỉ đặc điểm điền đúng câu cho sẵn.

+ Tìm được cặp từ trái nghĩa nhau trong mỗi câu ca dao.

+ Viết được 1 - 2 câu về cảnh vật nơi em ở có từ ngữ chỉ đặc điểm.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua đoạn văn.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng viết bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** Luyện viết  - GV đọc bài viết chính tả: Chân mưa  + Gọi 2 HS đọc lại.  + HD HS nhận xét:  H: Bài thơ có mấy khổ thơ? Mỗi dòng thơ ta trình bày như thế nào?  H: Những chữ nào trong bài phải viết hoa? Vì sao?  + HD viết từ khó:  - HS đọc thầm và viết ra giấy nháp chữ khó viết: sáng quắc, thoăn thoắt, chân sếu, nắng lóe ...  + GV đọc HS viết bài vào vở .  + Chấm, chữa bài.  - GV thu chấm 5 - 7 bài nhận xét, rút kinh nghiệm. | - HS nghe.  - HS đọc bài.  - Bài thơ có 4 khổ thơ. Mỗi dòng thơ gồm 4 tiếng.  - Viết hoa những chữ đầu dòng thơ.  - Học sinh làm việc cá nhân    - HS viết bài |
| **Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập  - GV giao bài tập HS làm bài.  - GV lệnh HS làm bài tập 4, 5, 6/73,74 Vở Bài tập Tiếng Việt.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 12 phút.  - GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài  - GV Gọi 1 HV lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.  **\* Bài 4/73 Tìm các cặp từ trái nghĩa...**  - Tổ chức cho HS làm việc theo cặp ghi đáp án tìm được vào giấy.  - GV treo bảng đáp án, yêu cầu HS đối chiếu, nhận xét.  - GV khen ngợi các HS làm tốt và động viên những HS có nhiều cố gắng.  - GV chốt kiến thức về cặp từ trái nghĩa. | - 1 Hs lên chia sẻ.  - HS thảo luận nhóm đôi làm bài.  + Từng em đọc kĩ câu ca dao, tìm từ ngữ theo yêu cầu, ghi ra giấy các từ ngữ em tìm được.  + Trao đổi kết quả tìm được theo cặp.  - Đối chiếu với kết quả của mình và đưa ra nhận xét.  - Theo dõi.  - Theo dõi. |
| **\* Bài 5/74:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - Phân tích đề bài và mời 1 HS làm mẫu câu a.  a. *Ngọn tháp* **cao vút.**  + Dựa vào đáp án câu a, GV hướng dẫn HS thêm về cách làm phương án loại trừ.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - Yêu cầu HS chia sẻ bài làm.  + Đáp án:  a. *Ngọn tháp* ***cao vút.***  b. *Ánh nắng* ***vàng rực*** *trên sân trường.*  c. *Rừng* ***im ắng****, chỉ có tiếng suối* ***róc rách****.*  d. *Lên lớp 3, bạn nào cũng* ***tự tin*** *hơn.*  - GV và HS nhận xét làm bài của cả lớp và đưa ra những lưu ý dựa trên kết quả chung, chốt kiến thức.  **\* Bài 6/74:**  **Viết 1 – 2 câu về cảnh vật nơi em ở, có từ ngữ chỉ đặc điểm.**  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS viết cá nhân ra vở.  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  *🡺 GV giáo dục HS cần yêu quý cảnh đẹp có ở xung quanh mình.* | - 2 HS đọc  - 1 HS làm câu a, cả lớp theo dõi.  - Theo dõi.  - HS làm bài cá nhân.  - Một số em chia sẻ bài làm.  - HS nhận xét, góp ý.  - Theo dõi  - Hs nêu*.*  - HS tự viết câu vào vở.  - HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - 4,5 HS chia sẻ. |
| **3. HĐ Vận dụng**  - GV yêu cầu HS đọc lại câu cho người thân nghe và nêu cảm nghĩ về đoạn văn.  - GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe, theo dõi |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I**

**PHẦN 1: ÔN TẬP (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.

- Hiểu nội dung bài đọc (nhận biết được chi tiết và nội dung chính, nội dung hàm ẩn của văn bản và những suy luận đơn giản), tìm được ý chính của từng đoạn văn, hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản dựa vào gợi ý.

- Tìm được từ ngữ chỉ tình cảm, cảm xúc. Xác định được kiểu câu phân theo mục đích nói.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài. Xác định được bài đọc dựa vào khổ thơ đã cho.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý những người xung quanh mình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng đọc và hiểu nội dung bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** Luyện đọc.  - Gọi 1 HS đọc cả bài: Những ngọn hải đăng.  - GV gọi HS nêu từ khó đọc, câu dài, ngắt nghỉ, nhấn giọng.  - GV: yêu cầu HS ngồi theo nhóm 4 luyện đọc.  - Gọi 1 HS lên cho các nhóm chia sẻ phần luyện đọc.  - Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét các bạn đọc đúng yêu cầu chưa và giúp bạn đọc đúng theo yêu cầu.  - GV theo dõi các nhóm đọc bài.  - Gọi các nhóm đọc. HS nhận xét.  - GV nhận xét: (VD: Nhóm bạn … đọc đúng, đám bảo tốc độ hoặc nhóm bạn…. đọc bài lưu loát và đã biết đọc hay bài đọc. | - HS đọc bài.  - HS nêu: Từ khó đọc: *lạc đường, điện năng lượng, mưa nắng, biển lặng,…*  - Luyện đọc các câu dài:  Hải đăng/hay đèn biển,/là ngọn tháp được thiết kế/để chiếu sáng bằng hệ thống đèn,/ giúp tàu thuyền định hướng đi lại giữa đại dương.  Với lòng yêu nghề,/ yêu biển đảo quê hương,/ họ đã vượt qua bao khó khăn,/gian khó nơi biển khơi xa vắng,/ góp sức mình bảo vệ vùng biển,/ vùng trời của Tổ quốc.  - Học sinh làm việc trong nhóm 4    - HS đọc bài |
| **Hoạt động 2:** Tìm hiểu nội dung bài  - GV giao bài tập HS làm bài.  - GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 1/74 Vở Bài tập Tiếng Việt.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 8 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài  - GV Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.  **\* Bài 1/74**  - Gọi HS trình bày bài làm.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung | - 1 Hs lên chia sẻ.  - Hs trình bày trên bảng phụ:  \*Đáp án: *Thích nhất, mừng ghê, xinh quá, yêu em tôi, vui, thích, náo nức, say mê, say sưa, chẳng bao giờ cách xa,...*  - HS nhận xét.  - HS chữa bài vào vở. |
| *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được, xác định được những từ ngữ chỉ tình cảm, cảm xúc.  **\* Bài 2/74**  - Gọi HS trình bày bài làm.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung  *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được cách xác định tốt các kiểu câu phân loại theo mục đích nói. | - Hs trình bày miệng.  *+ Câu cảm: câu 1, 8*  *+ Câu kể: câu 4,6,7*  *+ Câu hỏi: câu 2*  *+ Câu khiến: câu 3,5*  - HS chữa bài vào vở. |
| **3. HĐ Vận dụng**  + Em học được gì qua bài học hôm nay?  + Qua bài đọc, em rút ra cách chuẩn bị bài cần phải như thế nào ?  *🡺* GV hệ thống bài.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài sau. | - Ôn lại bài đọc Những ngọn hải đăng. Xác định từ ngữ chỉ tình cảm, cảm xúc. Xác định các kiểu câu phân loại theo mục đích nói.  - HS nêu theo ý hiểu cá nhân.  - Theo dõi. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**ÔN LUYỆN Bài 42: ÔN TẬP BIỂU THỨC SỐ (T2) – Trang 107**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:** Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

**-** Tính được giá trị của biểu thức [có hai dấu phép tính có](https://blogtailieu.com/) [và không có dấu ngoặc.](https://blogtailieu.com/)

[-](https://blogtailieu.com/) Giải được bài toán thực tế bẳng hai p[hép tính nhân, chia trong](https://blogtailieu.com/) [phạm vi 1 000.](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực tư duy, lập luận và rèn kĩ năng tín[h giá trị của biểu thức.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Tính giá trị biểu thức.  a. 83 + 13 – 76    b. 547 – 264 – 200  c. 6 x 3:2  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS làm bài tập  a. 83 + 13 – 76 = 96 - 76  = 20  b. 547 – 264 – 200 = 283 - 200  = 83  c. 6 x 3 : 2 = 18 : 2  = 9  - HS lắng nghe. |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 3,4/ Trang 107,108 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4,5/ Trang 107 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  [**Bài 1**: Yêu cầu HS tính](https://blogtailieu.com/) được và trình bàycách tính giá trị c[ủa biểu thức](https://blogtailieu.com/):  - GV cho học sinh nối tiếp nêu câu trả lời  - GV nhận xét bài làm, khen học sinh thực hiện tốt.  *🡺 Gv chốt cách Tính giá trị biểu thức: Ưu tiên dấu ngoặc, Nhân chia trước, Cộng trừ sau.* | - HS tính được và trình bày cách tính giá trị của biểu thức, chẳng hạn:  - HS nối tiếp trả lời  - Học sinh nhận xét |
| [**Bài 2**: Yêu cầu HS tính](https://blogtailieu.com/) được và trình bàycách tính giá trị c[ủa biểu thức](https://blogtailieu.com/) bằng cách thuận tiện:  - GV cho học sinh nối tiếp nêu câu trả lời  + Muốn tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện ta làm như thế nào?  - GV và HS chữa bài cho HS. [GV có thể hướ](https://blogtailieu.com/)ng [dẫn HS cách làm dễ](https://blogtailieu.com/) hơn dựa vào tính chất kết hợp của p[hép cộng và phép nhân.](https://blogtailieu.com/)  - GV nhận xét bài làm, khen học sinh thực hiện tốt.  *🡺 Gv chốt cách Tính giá trị biểu thức bằng cách thuận tiện nhất* | - HS tính được và trình bày cách tính giá trị của biểu thức, chẳng hạn:  - HS nối tiếp trả lời  + Ta đôi chỗ vị trí cách số để tạo thành số tròn chục, tròn trăm  - Học sinh nhận xét |
| **\* Bài 3: Nối**  - GV hướng dẫn HS.  - Yêu cầu HS tính được giá trị của biểu thức ghi ở mỗi [chú mèo rồi nêu (nối) với sổ](https://blogtailieu.com/) [ghi ở con cá là giá trị c](https://blogtailieu.com/)ủa biểu thức đó.  - GV chốt kết quả  [- Tuỳ đối tượng HS v](https://blogtailieu.com/)à lớp, GV có thể hỏi thêm: “Biểu th[ức nào có giá trị lớn nhát,](https://blogtailieu.com/) bé nhất?”.  -  [HS có thể nhẩm tính](https://blogtailieu.com/) ra kết quả hoặc viết vào bàng con ho[ặc giấy nháp tính theo hai](https://blogtailieu.com/) [bước tính đề tìm giá](https://blogtailieu.com/) trị của biểu thức.  - GV nhận xét, khen học sinh nhanh – đúng và chốt đáp án.  *🡺 Gv chốt cách Tính giá trị biểu thức* | - HS lắng nghe cách thực hiện  - Lắng nghe Gv hướng dẫn.  - HS làm bài tập vào vở, kiểm tra chéo.  - HS lắng nghe, quan sát |
| **Bài 4. Giải bài toán**  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Phải làm phép tính gì?  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  + 280 cái bánh vào các hộp. Mỗi hộp 8 cái bánh..Mỗi thùng 5 hộp.  + Đóng được bao nhiêu thùng bánh?  + Thực hiện phép chia và chia  - HS làm bài vào vở.  - 1HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.  ***Bài giải***  [*N*](https://blogtailieu.com/)*gười ta đóng được số hộp bánh l*[*à:*](https://blogtailieu.com/) *280 : 8 = 35 (hộp)*  [*N*](https://blogtailieu.com/)*gười ta đóng được số thùng bánh* [*là:*](https://blogtailieu.com/)  *35 : 5 = 7 (thùng)*  *Đáp số: 7 thùng bánh* |
| **Bài 5:**  - GV yêu cầu HS tìm hiểu đề bài rồi suy nghĩ c[ách làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV có thể giải thích cho HS hiểu yêu cầu của bài: Thay d[ấu “?” bằng dấu phép tính](https://blogtailieu.com/) [sao cho giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức đó lớn nhất hoặc bé nhất.  + Để biểu [thức có giá trị lớn nhất thì](https://blogtailieu.com/) [biểu thức trong dấu](https://blogtailieu.com/) ngoặc phải có giá trị lớn nhất. Biểu th[ức trong dấu ngoặc có hai](https://blogtailieu.com/) số 3 nên dấu “?” phải là dấu để biếu thức trong dấu ngoặc có giá trị lớn nhất là 9.  + Để biểu [thức có giá trị bé nhất thì](https://blogtailieu.com/) [biểu thức trong dấu](https://blogtailieu.com/) ngoặc phải có giá trị bé nhất. Biểu th[ức trong dấu ngoặc có hai](https://blogtailieu.com/) số 3 nên dấu “?” phải là dấu để biếu thức trong dấu n[goặc có giá trị bé nhất là 0.](https://blogtailieu.com/)  - GV nhận xét tuyên dương. | - Hs suy nghĩ và thực hiện  - HS nêu kết quả: |
| **3. HĐ Vận dụng**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết cách tính được giá trị của biểu thức [có hai dấu phép tính có](https://blogtailieu.com/) [và không có dấu ngoặc.](https://blogtailieu.com/) Giải được bài toán thực tế bẳng hai p[hép tính nhân, chia trong](https://blogtailieu.com/) [phạm vi 1 000.](https://blogtailieu.com/)  - Nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét giờ học.  - GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**Thứ năm ngày 9 tháng 1 năm 2025**

**Sáng**

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 44: ÔN TẬP CHUNG (T1) – Trang 120**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** [Củng cố về phép t](https://blogtailieu.com/)ính nhân, chia số có hai, ba chữ số [với (cho) số có một chữ](https://blogtailieu.com/) [số, tính giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức, về hình học (trung điểm của đoạn thẳng, góc vuông, [đường gấp khúc,...), v](https://blogtailieu.com/)ề đo lường, về giải toán có lời văn (hai [bước tính).](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Chọn số đo thích hợp với các đồ vật  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Ghi đáp án ra bảng con  + Trả lời  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Ôn tập, củng cố kiến thức vể p[hép tính (nhân, chia số c](https://blogtailieu.com/)ó [hai, ba chữ số với (cho](https://blogtailieu.com/)) số có một chữ sỗ);  + Tính giá trị của biểu thức, giải bài toán có [lời văn (hai bước tính)](https://blogtailieu.com/),...); về hình học (điểm, đoạn thẳng, [ba điểm thẳng hàng, trung](https://blogtailieu.com/) điểm của đoạn thẳng, nhận biết góc vuông,...), về đo lườn[g (bài toán liên quan đến](https://blogtailieu.com/) [dung tích, đơn vị l).](https://blogtailieu.com/)  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. (Làm việc cá nhân) Đặt tính rồi tính.**   * GV quan sát và hỗ trợ HS * HS làm trên bảng lớp. * GV và HS nhận xét, chữa bài của bạn. * GV nhận xét, tuyên dương.   **Bài 2: (Làm việc cá nhân) Tính?**   * GV quan sát và hỗ trợ HS * HS làm trên bảng lớp. * GV và HS nhận xét, chữa bài của bạn.( HS có thể ghi trừ rút gọn) * GV nhận xét, tuyên dương.   **Bài 3: Tìm trung điểm, góc vuông, đỉnh của hình?**  **-** GV trình chiếu hình ảnh, hỏi HS.  - HS trả lời trước lớp  **-** HS nhận xét lẫn nhau.  [- GV hướng dẫn HS quan](https://blogtailieu.com/) sát hình, tính số đo độ dài đoạn thẳn[g theo cạnh của ô vuông](https://blogtailieu.com/) [để xác định được trung](https://blogtailieu.com/) điểm của các đoạn thẳng BC, ED, BM, ND (câu a) hoặc có [thể dùng ê ke kiểm tra g](https://blogtailieu.com/)óc vuông để xác định các góc đỉnh B, [C, D, E là các góc vuông](https://blogtailieu.com/) (câu b).  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Tính giá trị của biểu thức**  - GV cho HS nêu lại cách tính giá trị của biểu thức   * GV quan sát và giúp đỡ HS * GV và HS nhận xét, chữa bài cho HS   - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Giải bài toán**  -  [GV yêu cầu HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Phải làm phép tính gì?  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu cách thực hiện phép tính nhân.  - HS làm bài vào vở  - Trao đổi nhóm đôi, chữa bài  213 217 161  x 3 x 4 x 5  639 868 805  - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu cách thực hiện phép tính nhân.  - HS làm bài vào vở  - Trao đổi nhóm đôi, chữa bài   * HS đọc yêu cầu của bài * HS ghi câu trả lời vào vở * HS đọc kết quả trước lớp   [*a) M là trun*](https://blogtailieu.com/)*g điểm của đoạn thẳng BC; N là trung* [*điểm cùa đoạn thẳng ED;*](https://blogtailieu.com/)[*Q là trung điểm của đo*](https://blogtailieu.com/)*ạn thẳng BM; p là trung điềm cùa đo*[*ạn thẳng ND.*](https://blogtailieu.com/)  *b)*[*Có 4 góc vuông là: gó*](https://blogtailieu.com/)*c vuông đỉnh B, cạnh BC, BE; góc vu*[*ông đỉnh C, cạnh CB, CD;*](https://blogtailieu.com/)[*góc vuông đỉnh E, cạn*](https://blogtailieu.com/)*h EB, ED; góc vuông đỉnh D, cạnh* [*DC, DE.*](https://blogtailieu.com/)   * HS đọc yêu cầu của bài * HS nêu: câu a tính từ trái sang phải. Câu b tính trong ngoặc trước. * HS làm vào vở, đổi vở kiểm tra bài bạn. * HS làm trên bảng lớp   *a)*[*175 + 42 - 75 = 2*](https://blogtailieu.com/)*17 – 75*  *= 142*  *b)12 x (12- 9) = 1*[*2 x 3*](https://blogtailieu.com/)  *=* [*36.*](https://blogtailieu.com/)  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  + 1 thùng đựng 100l, 5 can , mỗi can 10l  + Tất cả có bao nhiêu lít nước mắm?  + Thực hiện phép nhân và cộng   * HS làm bài vào vở. * 1HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.   *Bài giải*  *Số lít nước mắm ở 5 can là:*  *10 X 5 = 50 (/)*  *Số lít nước mắm có tất cả là:*  *100 + 50= 150(l)*  *Đáp Số: 150 / nước mắm.* |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh biết thực hiện nhân, chia số có hai, ba chữ só [với (cho) số có một chữ](https://blogtailieu.com/) [số, tính giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức, về hình học, về đo lường, về giải toán có lời văn.  + Bài toán:....  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**Chiều HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**CHỦ ĐỀ: NGHỀ EM YÊU THÍCH**

**Sinh hoạt theo chủ đề: VẼ TRANH NGHỀ YÊU THÍCH CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS vẽ được bức tranh nghề mình yêu thích

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết chuẩn bị các dụng cụ để vẽ các bức tranh nói về nghề mình đã chọn để tham gia cùng với lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vẽ các bức tranh nói về nghề mình đã chọn

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về nghề mình yêu thích.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ nghề của bạn thích mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu về nghề mình yêu thích để giới thiệu với các bạn những ý tưởng phù hợp, sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mở bài hát “Lớn lên em sẽ làm gì?” để khởi động bài học.  + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS Chia sẻ với GV về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu: Học sinh biết phân công nhiệm vụ, chuẩn bị được những đồ dùng, dụng cụ cần thiết để trang trí lớp học.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 3. Vẽ tranh nghề mình yêu thích**  **( Làm việc cá nhân.)**    - GV Mời HS đọc yêu cầu bài.  -GV yêu cầu hs trưng bày sp của mình trên bảng lớp  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | -HS nêu yêu cầu bài  - HS vẽ tranh và trình bày sản phẩm |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nêu các em hãy tiếp tục khám phá bản thân và cố gắng rèn luyện mỗi ngày để có những đức tính của nghề mình yêu thích nhé!  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**Chiều**

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I (T4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Bước đầu nhận biết câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu khiến thể hiện qua dấu câu, qua từ đánh dấu kiểu câu và công dụng kiểu câu.

- Nói được 2-3 câu về tình huống, sự việc do mình tưởng tượng hoặc mơ ước. Biết kết hợp sử dụng điệu bộ, cử chỉ khi nói, tuân thủ quy tắc tôn trọng lượt lời. Chăm chú lắng nghe ý kiến của người khác, biết hỏi lại để hiểu đúng ý người nói.

- Nhận biết được các từ ngữ miêu tả điệu bộ, hành động của nhân vật, nhận biết đc các trình tự của sự việc dựa vào hướng dẫn hoặc gợi ý.

- Miêu tả, nhận xét được về hình dáng, điệu bộ, hành động của nhân vật qua hình ảnh, tranh minh họa.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để ttrar lời câu hỏi trong bài.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Yêu cầu HS đọc thuộc lòng 1 bài thơ, đoạn thơ đã học trong học kì 1  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |
| **2. Ôn tập***.*  - Mục tiêu:  + Bước đầu nhận biết câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu khiến thể hiện qua dấu câu, qua từ đánh dấu kiểu câu và công dụng kiểu câu.  + Nói được 2-3 câu về tình huống, sự việc do mình tưởng tượng hoặc mơ ước. Biết kết hợp sử dụng điệu bộ, cử chỉ khi nói, tuân thủ quy tắc tôn trọng lượt lời. Chăm chú lắng nghe ý kiến của người khác, biết hỏi lại để hiểu đúng ý người nói.  + Nhận biết được các từ ngữ miêu tả điệu bộ, hành động của nhân vật, nhận biết đc các trình tự của sự việc dựa vào hướng dẫn hoặc gợi ý.  + Miêu tả, nhận xét được về hình dáng, điệu bộ, hành động của nhân vật qua hình ảnh, tranh minh họa.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1:**  **\* Bài tập 4:**  - GV hướng dẫn chung cả lớp.  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Tổ chức cho HS làm việc nhóm, chia sẻ trong nhóm.  + GV theo dõi, giúp đỡ HS kịp thời và đưa ra đánh giá nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  *+ Câu cảm: câu 1, 8*  *+ Câu kể: câu 4,6,7*  *+ Câu hỏi: câu 2*  *+ Câu khiến: câu 3,5*  **2.2. Hoạt động 2:**  **\* Bài tập 5:**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - GV hướng dẫn HS cả lớp.  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả mình theo nhóm.  + GV theo dõi, giúp đỡ HS kịp thời và đưa ra đánh giá nhận xét.  *Ví dụ:*  *+ Bạn nhỏ ngủ dậy muộn./ Bạn nhỏ ngủ dậy muộn phải không?/ Bạn nhỏ ngủ dậy muộn quá!/ Bạn đi học đi kẻo muộn!*  *+ Bạn nhỏ để đồ dùng học tập bừa bộn./ Cái bút ở đâu nhỉ?/ Bạn thật là cẩu thả!/ Bạn nhanh tay lên không muộn học!*  *+ Bạn nhỏ đang xếp đồ dùng học tập vào cặp sách./ Liệu bạn có bị muộn học không?/ Bạn ấy chậm chạp quá!/ Bạn nhanh tay lên!*  *+ Bạn nhỏ đi đến trường học./ Bạn bị muộn học phải không?/ Ôi! Chạy mệt quá!/ Bác bảo vệ chờ cháu với ạ!*  - GV mời một số HS đọc câu đã đặt trước lớp.  - Nhận xét, đánh giá, khen ngợi động viên HS đặt câu đúng, hay.  **2.3. Hoạt động 3:**  **\* Bài tập 6:**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài  - Tổ chức cho HS làm việc theo nhóm  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Tổ chức cho HS chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - GV tổ chức chữa bài, thống nhất cách làm.(GV lưu ý cho HS đặt dấu phẩy tách các sự vật được nêu)  *Ví dụ:*  *a. Phòng của bạn nhỏ vương vãi đủ thứ:* ***sách vở, thước kẻ, bút mực,...***  *b. Bạn đến trường muộn vì phải tìm* ***sách vở, bút, thước,...*** | - Theo dõi  - HS đọc kĩ câu chuyện vui, xác định mỗi câu trong truyện thuộc kiểu câu nào trong các kiểu câu đã học.  - Nhóm trưởng nêu từng câu, cá nhân báo cáo kết quả xác định kiểu câu của mình, cả nhóm nhận xét, thống nhất đáp án.  - Các nhóm lần lượt báo cáo kết quả nhóm mình trước lớp.  - Lắng nghe  - 2 HS đọc yêu cầu bài.  - Theo dõi.  - Làm việc cá nhân: quan sát tranh, đoán sự việc tron g tranh và đặt 4 câu theo yêu cầu.  - Lần lượt mỗi em đọc câu đã đặt theo các kiểu câu trước nhóm, cả nhóm góp ý.  - Một số em HS đọc câu của mình đã đặt.  - Nhận xét, góp ý  - Theo dõi.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm:  +Từng em nói tiếp để hoàn thành 2 câu đã cho  + Cả nhóm góp ý, viết câu đã thống nhất vào bảng nhóm.  - Các nhóm treo kết quả thảo luận lên bảng lớp. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi xì điện, điện xì đến đâu bạn HS đó sẽ đặt một câu kể, câu hỏi, câu cảm hoặc câu khiến về bạn bên cạnh mình.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS tham gia chơi |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I (T5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết kể câu chuyện đơn giản dựa vào gợi ý, biết nói theo đề tài (chủ điểm) phù hợp với lứa tuổi.

- Viết được một đoạn văn ngắn dựa vào nội dung tranh đã khai thác ở BT1,2.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để trả lời câu hỏi trong bài.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Yêu cầu HS nêu lại các kiểu câu đã học và đặt câu với một kiểu câu đã học.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |
| **2. Ôn tập***.*  - Mục tiêu:  + Biết kể câu chuyện đơn giản dựa vào gợi ý, biết nói theo đề tài (chủ điểm) phù hợp với lứa tuổi.  + Viết được một đoạn văn ngắn dựa vào nội dung tranh đã khai thác ở BT1,2.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1:**  **\* Bài tập 1,2: (làm việc nhóm)**  - GV hướng dẫn chung cả lớp qs tranh.    - GV yêu cầu HS làm việc nhóm  + Yêu cầu HS quan sát tranh, tìm sự kết nối giữa các tranh(mối liên hệ giữa con người và cảnh vật trong bức tranh)  + Nêu nội dung từng tranh  + Dựa vào tranh kể lại câu chuyện được thể hiện trong tranh.  + GV theo dõi, giúp đỡ HS kịp thời và đưa ra đánh giá nhận xét.  - Tổ chức cho HS kể chuyện trước lớp.  - Nhận xét, đánh giá.  Ví dụ:  *+ Tên câu chuyện: Nhớ người trồng cây/ Ông tôi...*  *+ Tranh 1: Nhà tôi có vườn cây ăn quả xum xuê. Từ khi tôi còn bé tí, ông tôi đã làm vườn, trồng các loại cây ăn quả.*  *+Tranh 2: Thỉnh thoảng ông bế tôi ra vườn đi dạo. Ông nói cho tôi biết tên từng loại cây trong vườn.*  *+ Tranh 3: Cây cối trong vườn ngày một vươn cao và tôi thì ngày một khôn lớn. Tôi đã biết theo ông ra vườn chăm sóc từng gốc cây. Ông nhổ cỏ, vun gốc cho cây. Ông hướng dẫn tôi tưới nước cho cây. Làm việc cùng ông thật là vui.*  *+ Tranh 4: Bây giờ, cây trong vườn ông trồng đã trĩu quả, đền ơn người trồng và chăm bón. Ông hái cho tôi những trái cây đầu mùa thơm ngon nhất. Ông ơi, cháu cảm ơn ông – người trồng cây cho cháu hái quả ngọt.*  **2.2. Hoạt động 2:**  **\* Bài tập 3: (làm việc cá nhân).**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Yêu cầu HS chia sẻ bài viết của mình trong nhóm  - Yêu cầu một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, đánh giá. Khen ngợi HS có bài viết tốt. | - Theo dõi.  - Thảo luận nhóm làm bài tập  + Mỗi em nói nội dung một tranh  + Cả nhóm xây dựng mối liên kết giữa các tranh.  + Cùng nhau xây dựng nội dung câu chuyện.  + Từng em kể nối tiếp câu chuyện theo 4 tranh.  - Đại diện các nhóm lên kể chuyện.  - Nhận xét góp ý.  - 1 HS đọc yêu cầu bài  - HS viết một đoạn văn dựa vào lời kể 4 bức tranh.  - HS chia sẻ trong nhóm.  - Nhận xét góp ý  - Một số HS chia sẻ bài viết của mình trước lớp. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**BÀI 13: CÁC BỘ PHẬN CỦA ĐỘNG VẬT VÀ CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

-Sử dụng hình vẽ hình vẽ có sẵn để chỉ, nêu tên một số bộ phận bên ngoài của động vật và chức năng của chúng.

- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về chức năng một số bộ phận của động vật.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, quan sát.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm yêu quý các loài động vật.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc, bảo vệ các loài động vật.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức của học sinh đã chuẩn bị.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” để khởi động bài học.  + Ví dụ: Con gì ăn no, bụng to, mắt híp, miệng kêu ụt ịt?  + Con gì vốn rất hiền lành  Xưa được chị Tấm dỗ dành nuôi cơm?  + Con gì mắt hồng, lông trắng, tai dài, đuôi ngắn?  + Con gì chân ngắn  Mà lại có màng  Mỏ bẹt màu vàng  Hay kêu cạp cạp?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt: Như vậy, các em thấy thế giới loài động vật rất phong phú. Đặc biệt cơ thể của chúng chúng rất đa dạng. Vậy động vật chúng có bộ phận và chức năng gì ? Chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay. | | - Mỗi HS chuẩn bị 2 câu đố về loài vật->vài HS chia sẻ câu đố đã chuẩn bị cho bạn tìm đáp án  -> cả lớp nhận xét bổ sung  -con lợn  -cá bống  -con thỏ  -con vịt  - HS lắng nghe. Nhắc lại tên bài |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Thông qua quan sát tranh ảnh, HS chỉ và nêu tên một số bộ phận bên ngoài của động vật.  + Nêu được chức năng của bộ phận đó.  **-**Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động nhóm**  -GV cho HS quan sát các hình 1-3 trang 71 SGK  + Chỉ và nói trên một số bộ phận của con vật trong các hình.  + Nêu chức năng của một số bộ phận của các con vật? | - HS làm việc nhóm 4  ->HS quan sát các hình 1-3 trang 71 SGK và TLCH  -Đại diện hóm báo cáo ->Lần lượt từng nhóm lên chỉ vào hình và chia sẻ về tên bộ phận và chức năng của chúng  + HS lắng nghe và bổ sung ý | |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | Con vật | Tên bộ phận | Chức năng | | vẹt | lông vũ | Bảo vệ cơ thể | | cánh | Di chuyển | | mỏ | Để ăn,hót,tự vệ | | ngựa | lông mao | Bảo vệ cơ thể | | mũi | Để ngửi | | cá chép | vảy | Bảo vệ cơ thê | | vây | Di chuyển |   -GV có thể cho HS trả lời theo gợi ý sau, nếu HS lúng túng:  + Động vật có các giác quan giúp chúng nhận biết được thế giới xung quanh đó là bộ phận nào?  +Động vật có các bộ phận giúp nó di chuyển đó là gì?  +Động vật bảo vệ cơ thể mình nhờ bộ phận nào?  =>GV chốt, chỉnh sửa bổ sung thêm  Cơ thể động vật vô cùng đa dạng. Nhiều loài động vật có những bộ phận rất đặc biệt và khả năng đặc biệt. Như mũi của chó béc-giê có khả năng ngửi mùi rất giỏi nên sử dụng truy tìm tội phạm, người gặp nạn,..Cáo châu Phi chạy nhanh như gió(như chiếc ôtô),... | kiến (có thể chia sẻ theo bảng hệ thống sau)  + con vẹt: đầu(mỏ, mắt), cánh, lông vũ, chân, đầu, mình,..  +con ngựa: đầu(mũi, mắt, tai,..), mình, chân, đuôi, lông mao,...  +con cá chép: đầu, mình, đuôi, vây, vảy,...  -mắt để nhìn; mũi để ngửi; tai để nghe; lưỡi để nhận biết vị thức ăn; da cảm nhận nóng lạnh,...  - chân, cánh, vây,...di chuyển  -lông vũ, lông mao, vỏ cứng, vảy,...  -HS QS và lắng nghe | |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS củng cố kiến thức thông qua nhiệm vụ-> GV cho HS giới thiệu các con vật nuôi ở gia đình mình(hoặc em biết)  - Cùng trao đổi với các bạn về cơ quan di chuyển và lớp bao phủ của con vật đó  -GV nhận xét, tuyên dương  + GV yêu cầu HS về nhà dựa vào những điều đã học quan sát và nói cho chị em, ông bà hoặc bố mẹ nghe về bộ phận con vật QS và chức năng của bộ phận đó.->Tìm hiểu thêm về các bộ phận bên ngoài của động vật, so sánh tìm ra đặc điểm cấu tạo của một số động vật khác nhau. | | - HS cùng bạn chia sẻ về con vật nuôi ở gia đình mình.  -> chỉ ra bộ phận con vật vừa nêu và chức năng của bộ phận đó.  - Về nhà thực hành theo yêu cầu của GV |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**Thứ sáu ngày 10 tháng 1 năm 2025**

**Sáng**  **TIẾNG VIỆT**

**ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I (T6)**

**KIỂM TRA ĐỌC**

**Thời gian: 35 phút**

**Đề: Do nhà trường cung cấp**

**NỘI DUNG**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I (T7)**

**KIỂM TRA VIẾT**

**Thời gian: 35 phút**

**Đề: Do nhà trường cung cấp**

**NỘI DUNG**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**Bài 44: ÔN TẬP CHUNG (T2) – Trang 121**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** [Củng cố về phép t](https://blogtailieu.com/)ính nhân, chia số có hai, ba chữ só [với (cho) sổ có một chữ](https://blogtailieu.com/) [số, tính giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức, về hình học (trung điểm của đoạn thẳng, góc vuông, [đường gấp khúc,...), v](https://blogtailieu.com/)ề đo lường, về giải toán có lời văn (hai [bước tính).](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Quan sát hình, nêu tên trung điểm. Tìm đỉnh, góc vuông có trong hình.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời miệng trước lớp.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Ôn tập, củng cố kiến thức vể p[hép tính (nhân, chia số c](https://blogtailieu.com/)ó [hai, ba chữ số với (cho](https://blogtailieu.com/)) số có một chữ sỗ);  + Tính giá trị của biểu thức, giải bài toán có [lời văn (hai bước tính)](https://blogtailieu.com/),...); về hình học (điểm, đoạn thẳng, [ba điểm thẳng hàng, trung](https://blogtailieu.com/) điểm của đoạn thẳng, nhận biết góc vuông,...), về đo lườn[g (bài toán liên quan đến](https://blogtailieu.com/) [dung tích, đơn vị l).](https://blogtailieu.com/)  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. (Làm việc cá nhân) Đặt tính rồi tính.**   * GV quan sát và hỗ trợ HS * HS làm trên bảng lớp. * GV và HS nhận xét, chữa bài của bạn. * GV nhận xét, tuyên dương.   **Bài 2: (Làm việc cá nhân) Tính?**   * GV quan sát và hỗ trợ HS * HS làm trên bảng lớp. * GV và HS nhận xét, chữa bài của bạn.( HS có thể ghi trừ rút gọn) * GV nhận xét, tuyên dương.   **Bài 3a: Tính độ dài đường gấp khúc.**  **-** GV hỏi HS cách tính độ dài đường gấp khúc.  - HS trả lời trước lớp  **-** HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3b: Ước lượng cân nặng túi muối**   * [GV yêu cầu HS q](https://blogtailieu.com/)uan sát các quả cân 200 g và [100 g, từ đó tính được gói](https://blogtailieu.com/) [muối cân nặng bao n](https://blogtailieu.com/)hiêu gam?   **-** HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Tính giá trị của biểu thức**  - GV cho HS nêu lại cách tính giá trị của biểu thức   * GV quan sát và giúp đỡ HS * GV và HS nhận xét, chữa bài cho HS   - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5. Giải bài toán**  -  [GV yêu cầu HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài và xác định yêu cầu của bài rồi [làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Phải làm phép tính gì?  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu cách thực hiện phép tính nhân.  - HS làm bài vào vở  - Trao đổi nhóm đôi, chữa bài  72 116 106  x 3 x 6 x 8  216 696 848  - HS đọc yêu cầu của bài  - HS nêu cách thực hiện phép tính nhân.  - HS làm bài vào vở  - Trao đổi nhóm đôi, chữa bài   * HS đọc yêu cầu của bài * HS làm bài vào vở * HS nêu: Lấy số đo các cạnh cộng vào. * 1HS làm vào bảng nhóm   *Bài giải*  *Độ dài đường gấp khúc ABCD là: 30 + 42 + 28 = 100 (mm)*  *Đáp số: 100 mm.*   * HS đọc yêu cầu của bài * HS làm bài vào vở * 1HS làm vào bảng nhóm   - HS đọc kết quả trước lớp  *Bài giải*  *Gói muối cân nặng là: 200 + 200 + 100 = 500 (g)*  *Đáp số: 500 g.*   * HS đọc yêu cầu của bài * HS nêu: câu a tính từ trái sang phải. Câu b tính trong ngoặc trước. * HS làm vào vở, đổi vở kiểm tra bài bạn. * HS làm trên bảng lớp   *a)96 : 3 x 5 = 32 x 5 = 160*  *b)60 : ( 2 x 3) = 60 : 6 = 10*  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  + Tuần đầu 20 thùng, tuần sau gấp đôi tuần đầu.  + Tất cả có bao nhiêu thùng?  + Thực hiện phép nhân và cộng   * HS làm bài vào vở. * 1HS làm vào bảng nhóm và trình bày trước lớp.   *Bài giải*  [*Số thùng sách*](https://blogtailieu.com/) *vở và đồ dùng học tập góp được tro*[*ng tuần sau là:*](https://blogtailieu.com/) *20 x 3 = 60 (thùng)*  [*Số thùng sách*](https://blogtailieu.com/) *vở và đồ dùng học tập góp được tron*[*g cả hai tuần là:*](https://blogtailieu.com/) *20 + 60 = 80 (thùng)*  *Đáp Số:* *80 thùng.* |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh biết thực hiện nhân, chia số có hai, ba chữ só [với (cho) số có một chữ](https://blogtailieu.com/) [số, tính giá trị của b](https://blogtailieu.com/)iểu thức, về hình học, về đo lường, về giải toán có lời văn.  + Bài toán:....  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

|  |  |
| --- | --- |
| **DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU** | **DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG** |
|  |  |